

TÔN GIÁO THEO QUAN ĐIỂM CỦA EMILE DURKHEIM

Trần Thị Thúy Hằng

Khoa Xã hội học, Trường Đại học Khoa học Huế

Email: thuyhang.husc@gmail.com

TÓM TẮT

Từ trước đến nay, đã có nhiều bài viết sâu sắc về tác giả Emile Durkheim, nhiều bài viết tập trung vào việc thảo luận và tìm hiểu quan niệm xã hội học cũng như những công trình nghiên cứu của ông nhằm tách biệt xã hội học và tâm lý học, xã hội học và kinh tế học. Trên cơ sở đọc lại các tài liệu viết về Emile Durkheim, bài viết dưới đây sẽ làm sáng tỏ quan niệm của tác giả về tôn giáo qua khái niệm cái thiêng và cái trần tục.

Từ khóa: Cái thiêng, cái trần tục, Durkheim, tôn giáo.

1. MỞ ĐẦU

Emile Durkheim là nhà Xã hội học Pháp thế kỷ 19, ông là người đã đưa ra quan điểm cho rằng các khía cạnh xã hội của con người là yếu tố quan trọng nhất để nghiên cứu khi cố gắng hiểu hành vi con người, bao gồm cả hành vi tôn giáo. Theo Durkheim, những yếu tố xã hội là quan trọng hơn những yếu tố cá nhân (như: sinh học, tâm lý) và cần được xem xét khi đi tìm lời giải thích về sự tồn tại của tôn giáo. Mặc dù niềm tin tôn giáo và mê tín dị đoan là phi lý, nhưng nó thật sự cần thiết trong việc duy trì cấu trúc xã hội. Ông tin tưởng rằng lịch sử loài người tiến hóa từ giai đoạn thần học đến triết học và khoa học nhưng ông không cho rằng tôn giáo sẽ thay thế khoa học. Quan điểm này trái ngược với các nhà lý thuyết thời kỳ trước. Là người theo trường phái chức năng, Durkheim cho rằng tôn giáo là sự phục vụ cho mục đích liên kết cộng đồng để thực hành cá nhân (practicing individual). Nói cách khác, vấn đề cần lý giải là để hiểu rõ điều gì đằng sau những tín ngưỡng và thờ cúng của con người với tư cách bản thể có tính đạo đức tuyệt vời và nền tảng là mối ràng buộc xã hội.

Từ trước đến nay, khi đưa ra định nghĩa tôn giáo bao giờ người ta cũng đi theo hướng định nghĩa theo lối bản thể hay định nghĩa chức năng. Định nghĩa bản thể sẽ xem xét theo khía cạnh *tôn giáo là gì*, còn định nghĩa theo lối chức năng sẽ trả lời cho câu hỏi *tôn giáo làm gì*. Nếu nhóm định nghĩa theo lối bản thể bị phê phán là quá nhấn mạnh đến các yếu tố niềm tin mà ít chú ý đến khía cạnh thực hành tôn giáo thì nhóm định nghĩa theo lối chức năng lại bị phê phán do việc quan niệm xem xét chức năng của tôn giáo là quá rộng.

Durkheim đã đưa ra định nghĩa tôn giáo dựa trên sự kết hợp của hai lối định nghĩa là định nghĩa bản thể và định nghĩa chức năng.

Một tôn giáo là một hệ thống có tính chất gắn bó của những niềm tin và những thực hành liên quan đến những điều thiêng liêng, nghĩa là được tách biệt, cảm đoán; những niềm tin

và thực hành gắn bó với tất cả những ai gia nhập vào một cộng đồng tinh thần, được gọi là Giáo hội.[4, 166]

Durkheim đã chỉ ra những thành tố cơ bản cấu thành nên tôn giáo đó chính là niềm tin và nghi lễ gắn liền với cái thiêng, đồng thời tôn giáo có chức năng tạo nên sự cố kết xã hội.

Trong số các nhà lý thuyết kinh điển về Xã hội học nói chung và tôn giáo nói riêng, E. Durkheim là một người có tầm quan trọng đặc biệt về lý thuyết. Phản ứng lại với những nghiên cứu Nhân học của Tylor và Frazer, ông cho rằng những ví dụ về tôn giáo cần phải được nghiên cứu mà không có bất kỳ một giả định nào. Quan điểm mà lý thuyết của Durkheim thể hiện trong lĩnh vực tôn giáo được trình bày trong tác phẩm *Những hình thức sơ đẳng của đời sống tôn giáo*. Từ đó, ông đưa ra định nghĩa tôn giáo, chỉ ra bản chất của tôn giáo và các lý thuyết chung về tôn giáo.

2. CÁI THIÊNG LIÊNG, CÁI TRẦN TỤC

Vào thời Durkheim, xã hội rất thịnh hành quan điểm cho rằng tôn giáo là giả dối và ảo tưởng. Nhưng Durkheim đã hoài nghi vì ông lập luận tại sao tôn giáo lại tồn tại rất lâu đến như vậy nếu như nó là giả dối và ảo tưởng. Theo ông, trên thực tế thì không có tôn giáo nào là giả dối mà tất cả đều rất chân thực. Vì thế, ông đã lựa chọn việc nghiên cứu các hình thức tôn giáo sơ khai và đơn giản nhất của loài người và lấy đó làm phương tiện để hiểu tất cả các tôn giáo khác. Khi xem xét các hình thức sơ khai của tôn giáo, Durkheim đã đi tìm kiếm những đặc trưng không thay đổi của tôn giáo hay nói cách khác là những đặc trưng cơ bản của tôn giáo. Durkheim giả định rằng những xã hội nguyên thủy nhất mà chúng ta đã biết sẽ cung cấp những trường hợp đơn giản nhất về tôn giáo trong đó các mối quan hệ giữa các sự kiện sẽ rõ ràng hơn.

Nghiên cứu các xã hội sơ khai, Durkheim đã không đồng tình với quan niệm tôn giáo của Tylor, Frazer khi họ cho rằng tôn giáo là niềm tin vào đấng siêu nhiên. Durkheim cho rằng người nguyên thủy không suy nghĩ về hai thế giới là siêu nhiên và tự nhiên như cách những người trong nền văn hóa đã phát triển suy nghĩ. Họ nhìn tất cả các sự kiện – phi thường và thông thường - cơ bản theo cùng một cách. Đối với Durkheim, ông đưa ra sự phân biệt quan trọng giữa ma thuật và tôn giáo. Từ đó, ông phân chia thế giới thành hai phần: một bên là tất cả những gì thiêng liêng, và bên kia là những gì trần tục. Sự phân chia thế giới mang tính tôn giáo này được cấu trúc sao cho nó xác định được một trật tự chính xác thứ bậc, tôn ti trật tự trong đời sống tinh thần cũng như cuộc sống hàng ngày của con người. Durkheim chỉ ra đặc trưng thực sự của khái niệm *cái thiêng*. Bất cứ người theo tôn giáo nào cũng chia những sự vật trong thế giới của họ thành hai lĩnh vực riêng biệt nhưng không phải là tự nhiên và siêu nhiên, mà là **cái thiêng và cái trần tục**. “Các sự vật thiêng liêng là các thứ mà những điều cấm đoán bảo vệ và tách biệt ra; các sự vật trần tục là các thứ mà những điều cấm đoán này áp dụng vào và chúng cần phải ở cách xã với những cái thứ nhất” [1,15]. Như vậy, cái gì được đặt riêng ra về mặt xã hội, cái gì không thể và không nên động chạm vào là cái thiêng, còn cái gì có thể đến được về

mặt xã hội là cái trần tục. Trong khuôn khổ đặt khái niệm cái thiêng ở vị trí trung tâm của hiện tượng tôn giáo, Durkheim đã đưa ra định nghĩa tôn giáo dựa vào hệ thống đoàn kết các tín ngưỡng và thực hành liên quan đến các sự việc thiêng liêng. Những cái thiêng liêng thường xuyên bao hàm những mối quan tâm rộng lớn: những lợi ích và phúc lợi của toàn bộ một nhóm người, không chỉ là một hay một vài người. Cái trần tục, mặt khác, có ít vấn đề; chúng phản ánh những công việc hàng ngày của mỗi cá nhân - những hoạt động cá nhân, nhỏ hơn và những nỗ lực của gia đình vào đời sống cá nhân ngay lập tức. Durkheim không mở rộng định nghĩa về cái thiêng; ông xem xét khái niệm này trong sự đối lập với cái trần tục. Theo ông, chính sự đối lập là yếu tố tạo nên mối liên hệ xã hội, các thực hành và nghi lễ tôn giáo. Tuy nhiên, Durkheim cũng phản đối sự phân chia giữa cái thiêng liêng và cái trần tục là sự phân biệt về đạo đức – cái thiêng liêng là tốt và cái trần tục là tội lỗi. Cái thiêng liêng có thể vừa là tốt vừa là xấu, nhưng nó không bao giờ là cái trần tục; cái trần tục cũng có thể vừa tốt vừa xấu nhưng nó không bao giờ là cái thiêng. Cái thiêng xuất hiện đặc biệt trong mối quan hệ với bất cứ cái gì liên quan tới cộng đồng; cái trần tục tự nhiên hơn trong địa hạt những mối quan tâm cá nhân và riêng tư. Cũng cần nhấn mạnh rằng, một vật có thể được xem là thiêng liêng hay trần tục phụ thuộc vào cách nhìn của chúng ta về nó. Ví dụ, một cái bàn sẽ là vật trần tục nếu nó được đặt trong phòng ăn, thế nhưng nó sẽ trở thành cái thiêng nếu nó được đặt trong bối cảnh của yếu tố lễ thánh (đối với các tín đồ Thiên chúa giáo).

Trong mỗi xã hội nguyên thủy, Durkheim quan sát các con vật ngoại trừ vật tổ là cái trần tục, thông thường có thể bị ăn thịt; nhưng con vật là vật tổ thì không bị ăn thịt. Bởi vì nó là cái thiêng, nó hoàn toàn bị cấm đoán đối với thị tộc - trừ khi các thị tộc đó lựa chọn những dịp nghi lễ nhất định đã được chỉ định rõ, vật tổ được hiến tế về mặt nghi lễ và có thể bị ăn. Bên cạnh đó, bản thân thị tộc được coi là cái thiêng vì người ta coi đó đồng nhất với vật tổ. Hơn thế nữa, những niềm tin vào vật tổ là quá cơ bản với đời sống của các xã hội đơn giản đó, mọi việc quan trọng bị vật tổ quy định.

Vì thế, theo Durkheim thì tôn giáo không gì khác hơn là một sức mạnh tập thể của xã hội thống trị lên cá nhân. Tuy nhiên, với Durkheim, tôn giáo không đơn giản chỉ là một hệ thống niềm tin và những quan niệm, mà còn là một hệ thống hành động, bao gồm các nghi lễ. Ông quan tâm tới vai trò của nghi lễ trong tôn giáo. Mục đích của nghi lễ là luôn luôn thúc đẩy ý thức thị tộc, khiến cho con người cảm thấy một phần ý thức đó và giữ gìn cho ý thức đó luôn tách biệt với cái trần tục.

Có hai lý do dẫn đến nghi lễ thờ cúng là nền tảng tinh thần của mọi xã hội. *Một là*, việc thờ cúng thể hiện đức tin cho nhiều thế hệ. Nó có chức năng trao truyền niềm tin của thế hệ trước cho thế hệ sau. *Hai là*, việc thờ cúng đảm bảo chức năng thống nhất xã hội, bởi lẽ các cá nhân sẽ cùng tham gia vào một đời sống tinh thần, do đó, nó là công cụ tạo là sự đồng nhất tinh thần giữa các thành viên trong xã hội với nhau.

Trên cơ sở phân chia thế giới thành cái thiêng và cái trần tục, Durkheim phân biệt ba ý nghĩa trong việc thờ cúng.

Thứ nhất, việc thờ cúng mang tính phủ định nhằm mục đích giải phóng con người ra khỏi sự ô nhiễm của các tôn giáo, tín ngưỡng khác với tôn giáo, tín ngưỡng chính của cộng đồng. Các tôn giáo ban hành những điều kiêng kỵ để mở ra con đường cho con người vượt qua đau khổ, đến thế giới bên kia bằng cách chuẩn bị cho các nghi lễ thờ cúng mang tính khẳng định.

Thứ hai, việc thờ cúng mang tính khẳng định chấp nhận cái thiêng. Như vậy, việc thờ cúng không chỉ bị quy giản ở những điều cấm kỵ mà nó còn có những quan hệ nhằm thiết lập con người với Thượng đế.

Thứ ba, các nghi lễ thờ cúng với ý nghĩa chuộc tội có mục đích là để đối diện với tai họa sắp đến hoặc nhớ về tai ương đã qua. Loại nghi lễ này giúp con người xoa dịu cảm xúc, vượt qua nỗi sợ hãi. [1, 22]

Như vậy, lễ nghi của hệ thống thờ cúng tiêu cực có một nhiệm vụ chính: giữ cho cái thiêng luôn luôn tách biệt khỏi cái trần tục. Chúng chủ yếu bao gồm những sự ngăn cấm hay các điều cấm kỵ, nhằm xác định chắc chắn những vị trí của cái thiêng. Trong sự thờ cúng của thị tộc, còn có nghi lễ tưởng niệm – hình thức nghi lễ tích cực, trong đó một thành viên thị tộc kể lại câu chuyện thần thoại về tổ tiên vĩ đại đối với một nhóm người nghe, hình như chỉ để cung cấp sự giải trí và sự chỉ dẫn. Tuy nhiên, động cơ cơ bản là xã hội, vì xét cho cùng đó là cách thức trói buộc những thành viên trong quá khứ của cộng đồng với những thành viên đang sống trong hiện tại. Và con người bắt đầu tin rằng những lễ nghi nhất định có thể làm cho vật tổ tái sinh một cách chính xác vì quyền lực mà những nghi lễ đó chứng tỏ là đã làm cho những thành viên thị tộc xích lại gần nhau. Đó là quyền lực xã hội của các lễ nghi dẫn tới suy nghĩ rằng chúng có quyền lực vật chất. Còn nghi lễ chuộc tội của Durkheim là những nghi lễ thường diễn ra sau cái chết hoặc một vài sự kiện bi thảm. Những nghi lễ này giúp thị tộc vượt qua khỏi giai đoạn đen tối nào đó như thời điểm buồn khổ, tai ương.

Như vậy, dù là ở xã hội nào, tôn giáo bao giờ cũng là nhu cầu cần thiết để duy trì cảm xúc chung của tập thể, là sự gắn kết các thành viên trong cùng một xã hội.

3. BÌNH LUẬN

Theo Durkheim, tôn giáo có nguồn gốc từ xã hội, nơi mà nghi lễ sẽ mang đến những thực hành tôn giáo và niềm tin về một sức mạnh bên ngoài của con người. Ông đã dựa vào những nền văn hóa nguyên thủy và lập luận rằng vật tổ của xã hội phản ánh xã hội như một tổng thể, nó trở nên lớn hơn so với một người hay một xã hội riêng của mình. Sức mạnh thiêng liêng của vật tổ xuất phát từ xã hội. Các nhà phê bình cho rằng tôn giáo không nhất thiết phải xuất phát từ xã hội. Ví dụ, truyền thống khổ hạnh sẽ không phù hợp với lý thuyết của Durkheim bởi ưu tiên của trường phái này là sự cách ly và cô đơn.

Đối với Durkheim, tất cả cuộc sống được phân chia giữa cái thiêng và cái trần tục. Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp cái thiêng và cái trần tục không dễ dàng để phân biệt. Ví dụ, khi

nhà thờ hiện diện trong một trường học. Hay một nơi nào đó vào sáng chủ nhật sẽ là nơi hành lễ của các tín đồ Thiên chúa giáo – một địa điểm mà người ta xem như có linh hồn của Chúa hiện hữu ở đó, nhưng vào sáng thứ hai, đó lại là nơi trông giữ trẻ. Cái thiêng không phải có giá trị đối với tất cả mọi người. Marcel Mauss đã so sánh tầm ảnh hưởng của văn hóa qua khái niệm cái thiêng, và ông nhận thấy rằng khái niệm này sẽ không thích hợp để nghiên cứu các tôn giáo không thuộc ngôn ngữ semit (vùng Tây Á và Bắc Phi), đặc biệt là các tôn giáo ở Trung Quốc vì chúng rất khó nắm bắt qua sự phân biệt giữa cái thiêng và cái trần tục.

4. KẾT LUẬN

Emile Durkheim có lẽ là nhà xã hội học đầu tiên nhấn mạnh đến tác động xã hội của tôn giáo. Theo cách nhìn của ông, tôn giáo là hành động tập thể bao gồm các hành động diễn ra trong quá trình con người tương tác với nhau. Trong xã hội ngày nay, lý thuyết của Durkheim dường như đã ít thích hợp so với các xã hội nguyên thủy. Nói tóm lại, khái niệm tôn giáo trong xã hội cho đến nay vẫn còn nhiều quan điểm khác nhau. Không một quan điểm nào có thể bao quát toàn bộ các hiện tượng tôn giáo đã và đang diễn ra trong lịch sử, bởi lẽ đời sống tôn giáo và các hoạt động tôn giáo vốn đã là rất phức tạp, hơn nữa nó còn luôn bị hoàn cảnh lịch sử chi phối. Bài viết giới thiệu quan điểm của Durkheim về vấn đề tôn giáo qua hai khái niệm cái thiêng và cái trần tục như là một tài liệu tham khảo trong việc nghiên cứu chuyên ngành xã hội học tôn giáo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Oliver Bobineau, Sébastien Tank-Storper (2012). *Xã hội học tôn giáo*, Nxb Thế giới.
- [2]. Sabino Acquaviva, Enzo Pace (1998). *Xã hội học tôn giáo*, Nxb Khoa học Xã hội Hà Nội.
- [3]. Hoàng Thu Hương (2011). Tôn giáo và những hình thức tôn giáo trong đời sống hiện đại từ cách tiếp cận xã hội học, *Tạp chí Xã hội học*, số 3 (115), tr.102 – 106.
- [4]. Nguyễn Quý Thanh (Chủ biên) (2011). *Một số quan điểm xã hội học của E.Durkheim*. Nxb Đại học Quốc gia. Hà Nội.
- [5]. Richard T.Schaefer (2003). *Xã hội học*, Nxb Thống kê.

EMILE DURKHEIM'S PERSPECTIVE OF RELIGION

Tran Thi Thuy Hang

Department of Sociology, Hue University of Sciences

Email: thuyhang.husc@gmail.com

ABSTRACT

Until now, there have been many in-depth articles about the author Emile Durkheim, many articles which focus on the discussion and find out sociological concepts as well as his studies to separate from sociology and psychology, sociology and economics. On the basis of Emile Durkheim's literature, this article will shed light on his perspective of religion through the concept of the sacred and the profane.

Keywords: *Durkheim, religion, the sacred, the profane.*